TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **115**/2024/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 19 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 306/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*:

Ông Trần Văn P, sinh năm 1978.

Địa chỉ: số B, ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

*Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn:

Lê Kim Trường S, sinh năm 1976.

Địa chỉ: số I, Khu phố C, phường A, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*:

Ông Phạm Văn S1, sinh năm 1970.

Bà Phạm Thị B, sinh năm 1966.

Cùng địa chỉ: số A, ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phạm Thị B, ông Phạm Văn S1 đồng ý chịu trách nhiệm liên đới trả cho ông Trần Văn P số tiền vay tính đến ngày 10/7/2024 là 755.381.000 đ (Bảy trăm năm mươi lăm triệu ba trăm tám mươi mốt nghìn đồng); Trong đó 700.000.000đ (bảy trăm triệu đồng) tiền vốn và 55.381.000đ (Năm mươi lăm triệu ba trăm tám mươi mốt nghìn đồng) tiền lãi.

Thời gian và phương thức hoàn trả các bên thực hiện theo quy định pháp luật tại Cơ quan thi hành án dân sự.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền phải trả nêu trên nếu chưa thi hành thì phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Buộc ông Trần Văn P hoàn trả cho ông Phạm Văn S1 và bà Phạm Thị B: 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO 746652 (bản chính), do Sở tài nguyên Môi trường tỉnh B cấp ngày 02/8/2018 đứng tên sở hữu của ông Phạm Văn S1, sau khi ông S1, bà B thanh toán xong số nợ trên.

Trường hợp ông Phạm Văn S1 và bà Phạm Thị B không thanh toán nợ thì ông P được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 205, tờ bản đồ số 7, toạ lạc tại xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO 746652, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 02/8/2018 đứng tên sở hữu của ông Phạm Văn S1 theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 2230, quyển số 02/2023TP/CC-SCC/HĐGD ngày 17/10/2023 tại Văn Phòng C, để thu hồi nợ cho Trần Văn P.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông S1, bà B tự nguyện chịu là 8.554.000đ (Tám triệu năm trăm năm mươi bốn nghìn đồng)

Ông P tự nguyện chịu là 8.554.000đ (Tám triệu năm trăm năm mươi bốn nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 16.697.000đ (Mười sáu triệu sáu trăm chín mươi bảy nghìn đồng) theo biên thu tạm ứng án phí số 0000609 ngày 12/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Ông P được nhận lại số tiền chênh lệch là 8.143.000đ (Tám triệu một trăm bốn mươi ba nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện ;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Trần Nguyễn Trọng Hiếu